

Số: 09 /CT-UBND

Yên Bái, ngày 16 tháng 8 năm 2017

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2017-2020

Trong những năm qua các cấp, các ngành, các địa phương trên địa bàn tỉnh đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính (CCHC). Vì vậy, công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn như: Kỷ cương, kỷ luật hành chính tại một số cơ quan nhà nước chưa nghiêm; người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; trình độ, năng lực, đạo đức công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức nói chung và cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra; cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thiếu, chưa phục vụ kịp thời, đầy đủ trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) do Bộ Nội vụ công bố hàng năm, tỉnh Yên Bái đều ở mức độ thấp, không ổn định. Đặc biệt, kết quả năm 2016 giảm 08 bậc so với năm 2015, xếp thứ 56/63 tỉnh, thành phố. Đối với các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố sau 02 năm tổ chức thực hiện, Chỉ số PAR INDEX chưa đạt được mục tiêu đề ra. Điều này thể hiện sự hạn chế, yếu kém trong công tác CCHC. Chỉ số PAR INDEX còn 02 lĩnh vực hạn chế, làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh, đó là lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính và lĩnh vực hiện đại hóa nền hành chính. Các nguyên nhân làm giảm bậc về xếp hạng Chỉ số PAR INDEX của tỉnh có nguyên nhân chủ quan, có nguyên nhân khách quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu.

Để từng bước khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, góp phần cải thiện Chỉ số PAR INDEX năm 2017 và các năm tiếp theo của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Nhiệm vụ chung

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành

và thực hiện CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Tiếp tục có giải pháp chỉ đạo cụ thể để chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu khi giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, doanh nghiệp và công dân. Tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền về vai trò, tầm quan trọng của công tác CCHC, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về CCHC. Hàng năm, rà soát kết quả công bố Chỉ số PAR INDEX của tỉnh và kết quả chỉ số cải cách hành chính của đơn vị mình ở những nội dung chưa đạt điểm so với điểm chuẩn tối đa hoặc có kết quả thấp so với chỉ số trung bình chung của cả nước thuộc trách nhiệm tham mưu, thực hiện của đơn vị mình để có kế hoạch phân công trách nhiệm cụ thể cho tập thể, cá nhân có liên quan khắc phục kịp thời và cải thiện trong những năm tiếp theo

b) Chỉ đạo kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình và tại các đơn vị trực thuộc. Thực hiện giải quyết theo cơ chế một cửa đối với tất cả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị; nghiêm túc công khai, đầy đủ, đúng quy định các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

c) Khẩn trương xây dựng Đề án vị trí việc làm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện đúng cơ cấu công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

d) Rà soát, phối hợp với Sở Tài chính để triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trong các lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo.

đ) Thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh. Duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 – 2008, nâng cao chất lượng vận hành, có kiểm soát chặt chẽ. Những đơn vị chưa triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 cần nghiêm túc tổ chức thực hiện theo quy định. Khuyến khích việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 ở Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt các nội dung về xác định Chỉ số PAR INDEX cấp tỉnh, cấp sở, cấp huyện theo kế hoạch của Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

f) Gắn công tác thi đua, khen thưởng với công tác CCHC. Hàng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc, đồng thời nghiêm túc kiểm điểm, phê bình đối với tập thể, cá nhân thực hiện chưa tốt, thiếu trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC. Không xét thi đua đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương có các tiêu chí, tiêu chí thành thuộc các lĩnh vực CCHC dưới 50 điểm hoặc không hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ CCHC trong năm kế hoạch.

2. Nhiệm vụ cụ thể

a) Sở Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chung việc thực hiện công tác CCHC ở các cấp, các ngành. Trong đó, tập trung tham mưu thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Tăng cường cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Xây dựng cơ chế đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hàng năm gắn với tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh công tác thanh tra công vụ, kiểm tra CCHC đối với các lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Thẩm định Đề án xác định vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện, đảm bảo bố trí, sử dụng đúng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức. Tiếp tục đổi mới công tác thi tuyển để đảm bảo khách quan, minh bạch trong tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

- Hoàn thiện cơ chế quản lý cán bộ, công chức gắn với phân cấp theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại ở cấp huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện, tổng hợp, báo cáo kết quả tự đánh giá chấm điểm và điều tra xã hội học phục vụ cho việc xác định điểm Chỉ số PAR INDEX hàng năm của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

- Tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2485/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xác định Chỉ số PAR INDEX hàng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Yên Bái.

b) Sở Tư pháp:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy trình, đôn đốc việc xử lý các vấn đề sau kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, sau kiểm tra phải có văn bản nêu rõ biện pháp khắc phục; cải cách thủ tục hành chính. Ngoài ra, tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Xây dựng, triển khai kế hoạch, báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật kịp thời, đúng quy định.

- Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; công bố, cập nhật đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia trên cổng/trang thông tin điện tử của ngành, địa phương đầy đủ, đúng quy định.

- Rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những cơ quan, đơn vị chưa kịp thời trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước của mình làm ảnh hưởng đến kết quả chung về công tác CCHC. Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tư pháp; bảo đảm 100% thủ tục hành chính và các quy định có liên quan được cập nhật, công bố đầy đủ, kịp thời và 100% các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

c) Sở Tài chính:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của tỉnh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện.

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện phân cấp quản lý ngân sách nhà nước gắn với đổi mới phân cấp quản lý kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí đảm bảo cho công tác CCHC và triển khai cơ chế một cửa liên thông của tỉnh tại các cơ quan, đơn vị.

d) Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đầy đủ, đúng quy định, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao về hiện đại hóa hành chính, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Hàng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh đúng thời gian quy định. Đồng thời, tham mưu, đôn đốc việc thực hiện đảm bảo hoàn thành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử.

- Triển khai có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC theo Quyết định số 3273/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC nhà nước tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2016-2020.


đ) Sở Khoa học và Công nghệ:


Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 – 2008; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, giám sát việc thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan, đơn vị; khuyến khích đối với việc áp dụng, cấp chứng chỉ TCVN ISO cấp xã.

f) Báo Yên Bái, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về công tác CCHC trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 18/2013/CT-UBND ngày 25/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2011-2020 và Quyết định số 3273/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, một năm báo cáo kết quả (lồng ghép chung trong báo cáo cải cách hành chính) gửi về Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ./.

Nơi nhận: 

- TT. Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, Phó CT. UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Chánh, Phó VP.UBND tỉnh;
- Báo Yên Bái, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, NC, VX (Hà). 

CHỦ TỊCH




Đỗ Đức Duy